TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: Ngành Luật

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kế hoạch giảng dạy)

1. **Tên học phần:** Nhập môn logic học
   Mã học phần: INLO220405
2. **Tên Tiếng Anh:** Introduction to Logic
3. **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
4. **Tổng số tiết giảng dạy trên lớp:** 30 tiết
5. **Giảng viên phụ trách học phần:**
   TS.GVC. Đặng Thị Minh Tuấn
6. **Điều kiện tham gia học tập học phần:**
   Học phần tiên quyết: Không
   Học phần trước: Triết học Mác - Lênin
7. **Mô tả học phần:**

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các quy luật và các hình thức cơ bản của tư duy: khái niệm, phán đoán, suy luận, giả thuyết, chứng minh, bác bỏ, ngụy biện; góp phần hình thành phương pháp tư duy chính xác, lập luận chặt chẽ, có căn cứ; không lập luận mơ hồ, thiếu nhất quán trong tư duy.

8. **Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)**

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**ELO(s) /PI(s)**	**TĐNL**[(b)]
CLO1	Có khả năng nhận biết, trình bày lịch sử hình thành, đối tượng nghiên cứu, chức năng, vai trò của logic học, các khái niệm, quy luật, hình thức của tư duy. Phân tích, xác lập được tư duy chính xác, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, chứng minh và bác bỏ vấn đề có thuyết phục. Nhất quán, không mâu thuẫn trong tư duy và giao tiếp.	PI1.2	3
CLO2	Hình thành kỹ năng tự tìm kiếm và xử lý tài liệu liên quan; kỹ năng trình bày, giải thích, phân tích các vấn đề khoa học chặt chẽ. Phát triển kỹ năng làm việc trong các nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng nhiều hình thức trong các tình huống thực tiễn, kỹ năng tư duy có hệ thống.	PI4.2	4
CLO3	Phát triển thái độ học tập tích cực. Hình thành ý thức tôn trọng tính chân lý của tri thức và khoa học, ý thức kỷ luật. Duy trì và phát triển ý thức tôn trọng tính chính xác, chặt chẽ của tư tưởng và hoạt động thực tiễn.	PI3.1	4

9. **Nội dung chi tiết học phần**

<Kế hoạch giảng dạy chi tiết, tương ứng với các thông tin sẽ dùng để cập nhật cho ePortfolio>

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-4	**Chương 1: Đối tượng, lịch sử phát triển và vai trò của logic học (4/0/8).**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu, đề cương và thông tin môn học trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái niệm logic và logic học - Đối tượng của logic học - Đối tượng và đặc điểm của logic hình thức - Vai trò của logic học	CLO1	3	Thuyết trình; Đàm thoại; Nêu và giải quyết vấn đề; Giới thiệu tài liệu	Viết, Vấn đáp, Câu hỏi ngắn; Bài tập về nhà
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Lịch sử hình thành và phát triển của logic học và logic học hình thức - Ý nghĩa của việc nghiên cứu, học tập logic học				
5-8	**Chương 2: Khái niệm (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Định nghĩa, sự hình thành khái niệm, kết cấu logic của khái niệm. - Quan hệ về ngoại diên giữa các khái niệm - Các phép logic đối với khái niệm: định nghĩa khái niệm, phân chia khái niệm, mở rộng và thu hẹp khái niệm.	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết trình; Nêu và giải quyết vấn đề; Giới thiệu tài liệu; Thảo luận nhóm	Viết; Vấn đáp; Câu hỏi ngắn; Bài tập về nhà
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Vai trò của khái niệm trong nhận thức của con người và sự phát triển của khoa học. - Phân biệt quan hệ về ngoại diên giữa các khái niệm. - Thực hành các thao tác logic đối với khái niệm.				
9-16	**Chương 3: Phán đoán (8/0/16)**				

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	A. Nội dung dạy học trên lớp (8) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Đặc điểm chung của phán đoán: định nghĩa, giá trị chân lý của phán đoán, các loại phán đoán. - Phán đoán đơn: cấu trúc, những hình thái cơ bản của phán đoán đơn. Tính chu diên của khái niệm trong phán đoán, quan hệ về giá trị chân lý giữa các phán đoán, hình vuông logic. - Các phép logic và phán đoán phức: hội, tuyển, kéo theo, tương đương, phủ định. - Bảng chân trị của các phán đoán, quy luật và mâu thuẫn logic. ***B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (16)*** - Nhận biết các phán đoán, phân biệt quan hệ giữa phán đoán và câu. - Xác định cấu trúc logic của các phán đoán đơn, phân biệt các hình thái cơ bản của phán đoán đơn. - Xem xét tính chu diên của khái niệm trong phán đoán, quan hệ về giá trị chân lý giữa các phán đoán, hình vuông logic.- Xác định cấu trúc logic của các phán đoán phức, dùng bảng chân trị để xem xét giá trị chân lý của các phán đoán phức. - Viết công thức và tìm phán đoán tương đương.	CLO1 CLO2 CLO3	4	Thuyết trình; Nêu và giải quyết vấn đề; Thảo luận nhóm	Viết; Vấn đáp; Câu hỏi ngắn; Bài tập về nhà, câu hỏi tình huống
17-24	**Chương 4: Suy luận (8/0/16)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (8) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Định nghĩa và kết cấu của suy luận, các loại suy luận và độ tin cậy của chúng: diễn dịch, quy nạp, loại suy.	CLO1 CLO2 CLO3	4	Thuyết trình; Đàm thoại; Thảo luận nhóm	Viết; Vấn đáp; Câu hỏi ngắn; Bài tập về nhà, câu hỏi tình huống

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	- Suy luận từ tiền đề là phán đoán đơn: suy luận trực tiếp (phép đổi chỗ, phép đổi chất, suy luận bằng hình vuông logic). - Suy luận gián tiếp = tam đoạn luận (kết cấu, các quy tắc của tam đoạn luận, vòng tròn Eulere và sơ đồ Vern trong tam đoạn luận). - Suy luận trực tiếp từ tiền đề là phán đoán phức với các phép hội, tuyển, kéo theo, phủ định. - Suy luận gián tiếp từ tiền đề là phán đoán phức với các phép hội tuyển, kéo theo, phủ định: quy tắc kết luận, quy tắc phản đảo, quy tắc bắc cầu, quy tắc lựa chọn.				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (16) - Các phương pháp khoa học được rút ra từ các loại suy luận: phương pháp diễn dịch, phương pháp phân tích, phương pháp quy nạp, phương pháp tổng hợp, phương pháp thống kê, phương pháp so sánh – đối chiếu, phương pháp mô hình hóa ... - Sử dụng các quy tắc suy luận trực tiếp để xây dựng và xem xét tính logic của các suy luận. - Chứng minh tính logic của tam đoạn luận bằng vòng tròn Eulere hoặc sơ đồ Vern. - Xây dựng và xem xét tính logic của các suy luận trực tiếp từ tiền đề là phán đoán phức. - Xây dựng và chứng minh tính logic của suy luận phức.				
25-28	**Chương 5. Ngụy biện, chứng minh, bác bỏ (4/0/8)**				

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Ngụy biện: khái niệm, một số loại ngụy biện thường gặp, các cách bác bỏ ngụy biện. - Chứng minh: định nghĩa, cấu trúc, các phương pháp chứng minh. - Bác bỏ: định nghĩa, các phương pháp bác bỏ.	CLO1 CLO2 CLO3	4	Thuyết trình; Đàm thoại; Thảo luận nhóm	Viết; Vấn đáp; Câu hỏi ngắn; Bài tập tình huống
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Tìm, phân tích các tình huống ngụy biện trong đời sống xã hội hoặc trong khoa học. - Chứng minh hoặc bác bỏ một vấn đề trong đời sống xã hội hoặc trong khoa học.				
29-30	**Chương 6: Các quy luật của tư duy (2/0/4)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (2) ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái niệm quy luật logic - Nội dung, công thức, yêu cầu của các quy luật cơ bản của tư duy (đồng nhất, cấm mâu thuẫn, triệt tam, có lý do đầy đủ)	CLO1 CLO2	4	Thuyết trình; Nêu và giải quyết vấn đề; Thảo luận; Giới thiệu tài liệu	Viết; Vấn đáp; Câu hỏi ngắn; Bài tập về nhà
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (4) - Làm bài tập: áp dụng nội dung, công thức, yêu cầu của các quy luật của tư duy trong một tình huống tư duy về pháp luật cụ thể				

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần *Phương pháp dạy học*	*CLO1*	*CLO2*	*CLO3*
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh
Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập giải quyết tình huống	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập giải quyết tình huống.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập giải quyết tình huống.
Học tập theo nhóm	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo
Học tập theo dự án	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Nội dung chương 1, chương 2	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 4	Trắc nghiệm/Tự luận	Thang điểm	10
Lần 2	Nội dung chương 3, 4	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 4	Trắc nghiệm/Tự luận/Báo cáo	Rubric chấm báo cáo	*30*
Lần 3	Nội dung chương 5, 6	CLO1 CLO2	3 4	Trắc nghiệm/Tự luận	Thang điểm	*10*

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
	Tự luận/Tiểu luận	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 4	Tự luận/Báo cáo	Thang điểm/Rubric chấm báo cáo	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: Phạm Đình Nghiệm, Giáo trình Nhập môn logic học, Nxb. Đại học quốc gia TPHCM, 2007

- Tài liệu tham khảo:

+ Tô Duy Hợp, Nguyễn Anh Tuấn, *Logic học*, Nxb. Tổng hợp TPHCM, 2011
+ Hoàng Chúng, *Logic học phổ thông*, Nxb. Giáo dục, 1997.
+ Nguyễn Như Hải, *Giáo trình Logic học đại cương*, Nxb. Giáo dục, 2007.

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	**Trưởng Bộ môn**	**Nhóm biên soạn**
TS. Nguyễn Thị Phượng	**PGS. TS Nguyễn Thị Quyết**	**TS. Đặng Thị Minh Tuấn**

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.
[2]

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: <*ngày/tháng/năm*>	<*Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên*>
Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: <*ngày/tháng/năm*>	Tổ trưởng Bộ môn: <*Đã đọc và thông qua*>